

Số: 81/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 96/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1982.

ĐKNKTT và nơi ở hiện tại: phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

Anh Đỗ Thành G, sinh năm: 1979.

ĐKNKTT và nơi ở hiện tại: phường D, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Thành G kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ở Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Nhật Bản ngày 29/01/2007. Hôn nhân của chị T và anh G là hợp pháp.

Đến tháng 02/2014 chị T và anh G về Việt Nam sinh sống tại địa chỉ phường M, quận C, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng không hòa thuận, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính cách vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Xét mâu thuẫn của anh chị đã căng thẳng, kéo dài, không thể hàn gắn được.

Nay chị T và anh G xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị là có căn cứ cần được chấp nhận.

[2] **Về con chung**: Chị T và anh G xác nhận có 02 con chung là Đỗ Nguyễn K (nữ), sinh ngày 12/12/2007; Đỗ Nguyễn N (nữ), sinh ngày 22/05/2010. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh G có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi cháu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 3/2019. Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, ý chí nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị T và anh G tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[4] **Về nợ**: Chị T và anh G xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[5] **Về lệ phí**: Chị Thủy tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành của Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Thành G.

- **Về con chung**: Chị T và anh G xác nhận có 02 con chung là Đỗ Nguyễn K (nữ), sinh ngày 12/12/2007; Đỗ Nguyễn N (nữ), sinh ngày 22/05/2010. Ly hôn, giao cả 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh G cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi cháu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/ tháng kể từ tháng 3/2019 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh G có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị T và anh G tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ:** Chị T và anh G xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 6752 ngày 22/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND phường M, Q. C, HN;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

Về con chung: Anh Lâm và chị Hương xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Quỳnh Anh (nữ), sinh ngày 01/10/2003; Nguyễn Diệu Linh (nữ) sinh ngày 28/7/2005; Nguyễn Phạm Ngọc Minh (nữ), sinh ngày 20/10/2006. Ly hôn, anh chị thỏa thuận cháu Quỳnh Anh cho chị Hương trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Linh và Minh cho anh Lâm trực tiếp nuôi dưỡng. Chúng tôi tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Lâm và chị Hương tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh Lâm và chị Hương xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Lâm tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 265/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 357/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018, giữa những đương sự:

- **Anh Nguyễn Quang Ánh**, sinh năm 1983.

ĐKKHKT và nơi ở: Tổ 1, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị An**, sinh năm 1988.

ĐKHKT và nơi ở: Tổ 1, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 09 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 09 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Quang Ánh và chị Nguyễn Thị An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Anh Nguyễn Quang Ánh và chị Nguyễn Thị An kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội ngày 14/5/2009. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau tại tổ 1, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng trong cách sống, tính cách trái ngược nhau. Nay anh Ánh và chị An xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

- **Về con chung:** Anh Ánh và chị An xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Thu Uyên (nữ) sinh ngày 22/6/2010; Nguyễn Thu Hà (nữ) sinh ngày 01/3/2013 và Nguyễn Thanh Vân (nữ) sinh ngày 06/1/2016. Giao cả 3 con chung cho anh Ánh trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị An đến khi anh Ánh có yêu cầu hoặc có quyết định thay đổi khác.

Chị An có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Anh Ánh và chị An tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ**: Anh Ánh và chị An không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí**: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Ánh nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 6096 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2010/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠN SỰ

TOÀ □N NHÂN DÂN QUỐN □□NG □A

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán — Chủ tọa phiên tòa: **Bà Ngô Tuyết Băng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Nhân

Ông Nguyễn Minh Quận

Căn cứ vào các Điều 27; 33; 131; 220 Bộ luật Tố tụng dân sự;;

Căn cứ vào Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ Khoản 2 Điều 7 Nghị định 70CP của Chính phủ ngày 12-6-1997 về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là chị Phạm Anh Ph-ong và bị đơn là anh Phan Văn Đức cùng thống nhất thoả thuận nh- sau:

- Chị Ph-ong và anh Đức xác nhận toàn bộ diện tích nhà đất tại số 7 ngách 9 ngõ 371 La Thành, ph- ờng Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội là nhà bê tông xây 04 tầng trên diện tích đất 91,5m² theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất số 2141.2003.QĐUB do Ủy ban nhân dân quận Đống Đa cấp ngày 28-10-2003, thuộc thửa số 52 tờ bản đồ 7G- III- 41 đứng tên anh Phan Văn Đức và chị Phạm Anh Ph-ong là tài sản chung của chị Phạm Anh Ph-ong và anh Phan Văn Đức.

Chị Phạm Anh Ph-ong và anh Phan Văn Đức thống nhất thoả thuận: cho con chung của anh, chị là cháu Phan Bá Anh, sinh ngày 19-12-2003 đ- ọc toàn quyền sở hữu và sử dụng toàn bộ diện tích nhà đất tại số 7 ngách 9 ngõ 371 La Thành, ph- ờng Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.

Do cháu Phan Bá Anh còn nhỏ, nên anh Đức, chị Ph-ong thống nhất thoả thuận để anh Đức đ- ọc quyền quản lý, sử dụng toàn bộ diện tích nhà đất trên thay cháu Phan Bá Anh cho đến khi cháu Phan Bá Anh tròn 18 tuổi thì anh Đức phải giao trả lại toàn bộ diện tích nhà đất tại số 7 ngách 9 ngõ 371 La Thành, ph- ờng Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội cho cháu Phan Bá Anh.

- Anh Đức không yêu cầu chị Ph-ong phải thanh toán trả anh số tiền 26.000 USD t- ơng đ- ơng 482.144.000đồng (bốn trăm tám m- ời hai triệu một trăm bốn m- ời bốn nghìn đồng) (trong đó bao gồm 21.000USD là số tiền anh

Đức đã thay chị Ph-ong thanh toán tiền thuê cửa hàng 02 mặt phố 56 Hoè Nhai và số 02 Phan Đình Phùng cho bà Nguyễn Thị Báu và số tiền 5.000USD là tiền khấu hao cửa hàng trên mà chị Ph-ong phải có trách nhiệm thanh toán trả cho anh Đức).

Ngoài ra các đ-ong sự không yêu cầu Tòa án giải quyết bất kỳ vấn đề gì khác.

Về án phí: Anh Đức, chị Ph-ong thống nhất thoả thuận mỗi bên đ-ong sự chịu 1/2 án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy sự thoả thuận của chị Phạm Anh Ph-ong và anh Phan Văn Đức là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên đ-ợc chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ-ong sự:

Nguyên đơn: **Chị Phạm Anh Ph-ong**, sinh năm 1978

Nghề nghiệp: kinh doanh

Nơi c- trú: P114- 50B Châu Long, ph-ờng Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội

Ng-ời đại diện theo uỷ quyền: **Chị Hạ Thị Hồ Hoa**, sinh năm 1962

Nơi c- trú: số 27 hẻm 92 ngách 51 Linh Quang, Đống Đa, Hà Nội

Bị đơn: **Anh Phan Văn Đức**, sinh năm 1963

Nghề nghiệp: Kinh doanh

Nơi c- trú: số 7 ngách 9 ngõ 371 La Thành, ph-ờng Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.

*** Ng-ời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:** Ông Phạm Văn Đàm và bà Nguyễn Thị Thu — luật s- của Công ty luật hợp danh Hoàng Đàm và toàn cầu - Đoàn luật s- thành phố Hà Nội.

2. Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của các đ-ong sự nh- sau:

- Xác nhận toàn bộ diện tích nhà đất tại số 7 ngách 9 ngõ 371 La Thành, phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội, là nhà bê tông xây 04 tầng trên diện tích đất 91,5m² theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất số 2141.2003.QĐUB do Ủy ban nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội cấp ngày 28-10-2003 thuộc thửa 52 tờ bản đồ 7G-III-41 đứng tên anh Phan Văn Đức và chị Phạm Anh Ph-ong là tài sản chung của chị Phạm Anh Ph-ong và anh Phan Văn Đức.

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của chị Phạm Anh Ph-ong và anh Phan Văn Đức: cho cháu Phan Bá Anh, sinh ngày 19-12-2003 (là con chung của anh Đức, chị Ph-ong) đ-ợc quyền sở hữu và sử dụng toàn bộ diện tích nhà đất tại số 7 ngách 9 ngõ 371 La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội .

Tạm giao toàn bộ diện tích nhà đất tại số 7 ngách 9 ngõ 371 La Thành, phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội cho anh Đức quản lý, sử dụng cho đến khi cháu Phan Bá Anh tròn 18 tuổi. Khi cháu Phan Bá Anh tròn 18 tuổi thì anh Đức phải trả lại toàn bộ diện tích nhà đất tại số 7 ngách 9 ngõ 371 La Thành, phường Ô Chợ Dừa Đống Đa, Hà Nội cho cháu Phan Bá Anh.

- Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phan Văn Đức không yêu cầu chị Phạm Anh Ph-ong phải thanh toán trả anh số tiền 26.000USD t-ương đ-ương 482.144.000đồng (bốn trăm tám m-oi hai triệu một trăm bốn m-oi bốn nghìn đồng).

- Về án phí: anh Đức, chị Ph-ong mỗi ng-ời phải chịu 1/2 án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, cụ thể mỗi ng-ời phải chịu 16.662.989 đồng. Chị Ph-ong đã nộp 10.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 000378 ngày 12-8-2008 tại Cơ quan thi hành án Đống Đa. Chị Ph-ong còn phải nộp 6.662.989 đồng. Anh Đức đã nộp 8.000.000 đồng tại biên lai số 001141 ngày 17-4-2009 tại Cơ quan thi hành án quận Đống Đa. Anh Đức còn phải nộp 8.662.989 đồng.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Đ-ương sự.
- L-ư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

NGÔ TUYẾT BĂNG.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hà Thị Thanh Hải và anh Đỗ Đức Hùng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Hà Thị Thanh Hải**- Sinh năm: 1963

Nghề nghiệp: Cán bộ bảo hiểm.

Nơi c- trú: P 202 — nhà B1 tập thể Văn Ch- ơng, ph- ờng Văn Ch- ơng, quận Đống Đa, Hà Nội

Bì đơn: **Anh Đỗ Đức Hùng**- sinh năm: 1958

Nghề nghiệp: Cán bộ thuế.

Nơi c- trú: P202- nhà B1 tập thể Văn Ch- ơng, ph- ờng Văn Ch- ơng, quận Đống Đa, Hà Nội

3. Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

* **Về con chung:** giao cháu Đỗ Quỳnh Mai, sinh ngày 10-03-1997 cho chị Hải trực tiếp chăm sóc nuôi d- ỡng. Anh Hùng đóng góp nuôi con là 2.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 05-2010 cho đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Cháu Đỗ Quỳnh Trang đã tr- ởng thành ở với ai là tùy cháu.

Anh Hùng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai đ- ợc ngăn cản.

* **Về tài sản và nhà ở:** chị Hải, anh Hùng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

* **Về nợ:** chị Hải, anh Hùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về án phí:** chị Hải tự nguyện chịu cả 200.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số 000588 ngày 02-04-2010 tại thi hành án quận Đống Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u HS.

NGÔ TUYẾT BĂNG

Số: 36 /2010/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

*Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 56; 92 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;
Căn cứ Điều 11 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.*

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09-03-2010 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 40A/2010/TLST- HNGĐ ngày 02-03-2010 về việc yêu cầu thay đổi tiền cấp d- ỡng nuôi con.

XÉT THẤY:

Việc yêu cầu thay đổi mức cấp d- ỡng nuôi con và sự thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 09-03-2010 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Tuyết Nhung**- Sinh năm: 1969

Nơi c- trú: số 9+11 ngõ Thái Hà, ph- ờng Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội

Bị đơn: **Anh Vũ Công Lực (tức Nam)**- sinh năm: 1962

Nơi c- trú: phòng 7-A2 tập thể Văn Ch- ơng, quận Đống Đa, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

* Tiếp tục giao cháu Vũ Thái Hà, sinh ngày 13-09-1994 và cháu Vũ Thị Trà My, sinh ngày 01-11-2005 cho chị Nguyễn Thị Tuyết Nhung trực tiếp chăm sóc nuôi d- ỡng. Anh Lực (tức Nam) không phải đóng góp tiền cấp d- ỡng nuôi con cho chị Nhung đến khi nào chị Nhung có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những ng-ời tham gia tố tụng.
- L- u HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

NGÔ TUYẾT BĂNG

Số: 162/2010/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188, 131 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 89, 90, 92, 94 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ Điều 24, 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18-10-2010 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 264/2010/TLST- HNGĐ ngày 08-10-2010.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18-10-2010 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Đặng Đình L- u và bà Đoàn Thị Lập

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: **Ông Đặng Đình L- u**, Sinh năm: 1949

Nghề nghiệp: H- u trí

Nơi c- trú: số 6 ngõ 307/2 Giảng Võ, ph- ờng Cát Linh, Đống Đa, Hà

Nội

Bi đơn: **Bà Đoàn Thị Lập**- sinh năm: 1954

Nghề nghiệp: H- u trí

Nơi c- trú: số 6 ngõ 307/2 Giảng Võ, ph- ờng Cát Linh, Đống Đa, Hà

Nội

3. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

*** Về con:** ông L- u và bà Lập xác nhận không có con chung nh- ng có một con nuôi là Đặng Minh Đức, sinh ngày 17-12-1982. Bà Lập có một con riêng là Đặng Đình Độ, sinh ngày 30-8-1998. Ghi nhận sự thoả thuận tự nguyện của ông L- u và bà Lập, ly hôn giao cháu Đặng Đình Độ cho bà Lập trực tiếp chăm sóc, nuôi d- ỡng, ông L- u không phải đóng góp tiền nuôi con.

Hiện nay cháu Đức đã tr- ởng thành, ở với ai là tuỳ cháu

*** Về tài sản và nhà ở:** Ông L- u và bà Lập xác nhận đã tự thoả thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

*** Về nợ:** ông L- u và bà Lập xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

*** Về án phí:** ông L- u tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông đã nộp tại biên lai số 1773 ngày 08-10-2010 tại Cơ quan thi hành án quận Đống Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Đ- ợng sự.
- L- u HS.

NGÔ TUYẾT BÀNG

Số: 169/2009/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

*Căn cứ vào điều 187 và điều 188,131 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều 90,92,94,95 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;
Căn cứ Điều 14, 24, 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.*

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28.10.2009 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ọc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 259/2009/TLST- HNGĐ ngày 25.08.2009.

XÉT THẨM

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ọc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28.10.2009 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Kim Thoa và anh Vũ Tuấn Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Kim Thoa**- Sinh năm: 1960.

Nghề nghiệp: giáo viên

Nơi c- trú: số 1 ngách 46/58 Hào Nam- Đống Đa - Hà Nội.

Bi đơn: **Anh Vũ Tuấn Giang**- sinh năm: 1962.

Nghề nghiệp: kinh doanh.

Nơi c- trú: số số 1 ngách 46/58 Hào Nam - Đống Đa - Hà Nội.

3. Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

* **Về con chung:** Giao cháu Vũ Tuấn Đức (nam), sinh 19.10.1994 cho chị Thoa trực tiếp nuôi d- ỡng chăm sóc, giáo dục. Anh Giang đóng góp tiền nuôi con là 8.000.000đ/tháng cho đến khi con tròn 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác. Cháu Vũ Nguyễn Tuấn Hà (nữ) - sinh ngày 25.02.1986 đã tr- ởng thành cháu ở với ai là tùy cháu.

Anh Giang có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

* **Về động sản:** Chị Thoa, anh Giang tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về nhà ở:** Xác nhận chị Thoa, anh Giang có 01 nhà đất tại Số 1 ngách 46/58 Hào Nam - Đống Đa - Hà Nội với diện tích 43m² tại thửa đất số 128 tờ bản đồ số 7G-IV-27, đã đ- ọc UBND quận Đống Đa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB819845 đứng tên anh Vũ Tuấn Giang và chị Nguyễn Thị Kim Thoa (theo Quyết định số 3340/2005/QĐUB).

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Thoa và anh Giang: Ly hôn, chị Nguyễn Thị Kim Thoa, cháu Vũ Tuấn Đức và Vũ Nguyễn Tuấn Hà đ- ọc toàn quyền sở hữu và sử dụng toàn bộ diện tích nhà đất tại Số 1 ngách 46/58 Hào Nam - ph- ờng Ô Chợ Dừa - Đống Đa - Hà Nội.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật các bên đ- ơng sự phải đến cơ quan nhà n- ớc có thẩm quyền để hoàn tất các thủ tục giấy tờ nhà đất theo qui định của pháp luật.

* **Về nợ:** không có.

* **Về án phí:** Chị Thoa tự nguyện chịu cả 200.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 12.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Thoa đã nộp 200.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 001678 ngày 25.08.2009, chị Thoa còn phải nộp 12.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u HS.

NGÔ TUYẾT BĂNG

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: /2010/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ONG SỰ

*Căn cứ vào điều 187 và điều 188, 131 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều 90 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;
Căn cứ Điều 24, 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.*

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15-03-2010 về việc các đ-ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ-ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 08/2010/TLST- HNGĐ ngày 06-01-2010.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ-ơng sự đ-ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15-03-2010 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ-ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh D-ơng Anh Lâm và chị Nguyễn Thị Hằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ-ơng sự:

Nguyên đơn: **Anh D-ơng Anh Lâm** - Sinh năm: 1968

Nghề nghiệp: Lái xe

Nơi c- trú: Số 19 ngõ Đại Đồng- Khâm Thiên - Đống Đa - Hà Nội.

Bi đơn: **Chị Nguyễn Thị Hằng** - sinh năm: 1967

Nghề nghiệp: buôn bán tự do.

Nơi c- trú: Số 117 ngách 218 phố Chợ Khâm Thiên - Đống Đa - Hà Nội.

3. Sự thoả thuận của các đ-ơng sự cụ thể nh- sau:

* **Về con chung:** không có con chung

* **Về tài sản và nhà ở:** Anh Lâm, chị Hằng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về nợ:** không có.

* **Về án phí:** Anh Lân tự nguyện chịu cả 200.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào 200.000đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại biên lai số 000359 ngày 06-01-2010.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

NGÔ TUYẾT BĂNG

Số: 37 /2010/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ONG SỰ

Căn cứ vào điều 187 và điều 188,131 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều 90,92,94 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;
Căn cứ Điều 24, 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09.03.2010 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 380/2009/TLST- HNGĐ ngày 22.12.2009.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09.03.2010 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Hồng Thanh và anh Tân Tú Sơn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn: **Chị Lê Thị Hồng Thanh**- Sinh năm: 1960.

Nghề nghiệp: nội trợ

Nơi c- trú: Số 700 đ- ờng Láng -Đống Đa - Hà Nội.

Bi đơn: **Anh Tân Tú Sơn** - sinh năm: 1957.

Nghề nghiệp: không

Nơi cư trú: Số 700 đường Láng- Đống Đa - Hà Nội.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:**

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đương sự: Giao cháu Tân Minh Hằng, sinh ngày 28.01.1994 cho chị Thanh trực tiếp nuôi dưỡng, anh Sơn đóng góp tiền nuôi con là 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 04.2010 cho đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Cháu Tân Thuý Hằng đã trưởng thành và đã có gia đình ở riêng.

Anh Sơn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

*** Về tài sản, nhà ở:** Chị Thanh và anh Sơn xác nhận hai bên đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về án phí:** Chị Thanh tự nguyện chịu cả 200.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đã trừ vào 200.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số 000305 ngày 21-12-2010 tại thi hành án Đống Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

NGÔ TUYẾT BĂNG

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2010/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 187 và điều 188,131 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 90, 92, 94 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào Điều 24, Điều 27 pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án..

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2010 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 377/2009/TLST- HNGĐ ngày 16.12.2009.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11.03.2010 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Hạnh và anh Trần Thế Vinh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn : Chị Nguyễn Thị Hạnh - sinh năm 1982

Nghề nghiệp: nhân viên văn phòng.

Nơi c- trú : Số 38 ngách 15 ngõ Thổ Quan- phố Khâm Thiên - Đống Đa - Hà Nội.

Bi đơn : Anh Trần Thế Vinh- sinh năm 1979

Nghề nghiệp: kỹ s- xây dựng.

Nơi c- trú : số 52 ngách 85 ngõ Trung Tả- phố Khâm Thiên - quận Đống Đa - Hà Nội.

3. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

* **Về con chung**:

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của các bên đ- ơng sự: giao cho anh Vinh trực tiếp chăm sóc, nuôi d- ỡng cháu Trần Vinh Hiển, sinh ngày 25-12-

2007, chị Hạnh đóng góp tiền nuôi con là 1.500.000đ/ tháng kể từ tháng 04-2010 cho đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Hạnh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai đ- ợc ngăn cản.

* **Về tài sản và nhà ở**: chị Hạnh, anh Vinh xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà không xét.

* **Về án phí**: Chị Hạnh tự nguyện chịu cả 200.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào 200.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số 000292 ngày 16 tháng 12 năm 2009 tại thi hành án Đống Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u HS.

NGÔ TUYẾT BĂNG

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/2009/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ỢNG SỰ

Căn cứ vào điều 187 và điều 188,131 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 90, 92,94 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 7, Điều 11 nghị định 70/CP ngày 12.06.1997 về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 04 năm 2009 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 116/2009/TLST- HNGĐ ngày 13.04.2009.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24.04.2009 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Mai Ph- ơng và anh Nguyễn Ngọc Dầu.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn : Chị Nguyễn Mai Ph- ơng- sinh năm 1983

Nghề nghiệp: Th- ký.

Nơi c- trú: 105 tổ 26A Ph- ơng Liên - Đống Đa - Hà Nội

Bị đơn : Anh Nguyễn Ngọc Dầu- sinh năm 1977

Nghề nghiệp: kinh doanh Tự do.

Nơi c- trú : 105 tổ 26A Ph- ơng Liên - quận Đống Đa - Hà Nội

3. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

* **Về con chung**: giao cháu Nguyễn Ngọc Doanh sinh ngày 07.01.2008 cho chị Nguyễn Mai Ph- ơng trực tiếp chăm sóc, nuôi d- ỡng. Anh Dầu đóng góp tiền nuôi con cho chị Ph- ơng 1.000.000đ/ tháng.

Anh Dầu có quyền đi lại thăm nom , chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

* **Về tài sản và nhà ở:** Chị Ph-ong, anh Dầu xác nhận không, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xét.

* **Về án phí:** chị Ph-ong tự nguyện chịu cả 50.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đ-ợc trừ vào 50.000đ tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại biên lai số 001105 ngày 14 tháng 04 năm 2009 tại thi hành án Đồng Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒNG ĐA
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKSND quận Đồng Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đồng Đa.
- Những ng-ời tham gia tố tụng.
- L- u HS.

NGÔ TUYẾT BĂNG

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ONG SỰ

Căn cứ vào điều 187 và điều 188,131 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 90 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ khoản 1 Điều 7, Điều 11 nghị định 70/CP ngày 12.06.1997 về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2008 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 327/2008/TLST- HNGĐ ngày 14.11.2008.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09.12.2008 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Ngọc Tuệ và chị Phạm Thuỳ Trang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc Tuệ - sinh năm: 1979

Nghề nghiệp: Giảng viên tr- ờng Đại học Bách Khoa.

Nơi c- trú: số 11 ngách 169 ngõ 1141 Đ- ờng Giải Phóng- quận Hoàng Mai - Hà Nội.

Bi đơn : Chị Phạm Thuỳ Trang - sinh 1981

Nghề nghiệp: T- văn viên

Nơi c- trú : số 9 ngách 91/50 phố Nguyễn Chí Thanh- Đống Đa - Hà Nội.

3. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

* **Về con chung** : không có

* **Về tài sản, nhà ở chung**: anh Tuệ, chị Trang xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết. Nên Toà không xét.

* **Về án phí** : Anh Tuệ tự nguyện chịu cả 50.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ọc trừ vào 50.000đ tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại biên lai số 000713 ngày 14 tháng 11 năm 2008 tại thi hành án Đống Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

NGÔ TUYẾT BĂNG

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 24 /2009/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ONG SỰ

Căn cứ vào điều 187 và điều 188,131 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 90,92,94 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ khoản 1 Điều 7, Điều 11 nghị định 70/CP ngày 12.06.1997 về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2009 về việc các đ- ong sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 291/2008/TLST- HNGĐ ngày 14.10.2008.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ong sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20.02.2009 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ong sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Chu Ngọc Long và chị Hoàng Thị Thảo.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn: Anh Chu Ngọc Long - sinh năm: 1963

Nghề nghiệp: tự do.

Nơi c- trú: số 12 (số mới 3 ngách 9) ngõ Đền T- ơng Thuận- quận Đống Đa - Hà Nội.

Bi đơn : Chị Hoàng Thị Thảo - sinh 1963

Nghề nghiệp: tự do.

Nơi c- trú : số 12 (số mới 3 ngách 9) ngõ Đền T- ơng Thuận- Đống Đa - Hà Nội.

3. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

* **Về con chung** : Giao cháu Chu □nh Ph- ơng, sinh ngày 08.01.1993 và cháu Chu Ngọc Điệp, sinh ngày 22.07.1996 cho anh Long trực tiếp chăm sóc nuôi d- ỡng. Tạm hoãn việc cấp d- ỡng nuôi con cho chị Thảo đến khi anh Long có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Cháu Chu Ngọc Lan Anh và cháu Chu Ngọc Thăng đã tr- ởng thành ở với ai là tùy các cháu.

Chị Thảo có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

* **Về tài sản, nhà ở chung:** anh Long, chị Thảo đã tự thoả thuận xong, không yêu cầu Toà án giải quyết. Nên Toà không xét.

* **Về án phí** : Anh Long tự nguyện chịu cả 50.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ọc trừ vào 50.000đ tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại biên lai số 000599 ngày 14 tháng 10 năm 2008 tại thi hành án Đống Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u HS.

NGÔ TUYẾT BĂNG

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số:137/2008/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ONG SỰ

Căn cứ vào điều 187 và điều 188,131 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 90,92,94 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

*Căn cứ khoản 1 Điều 7, Điều 11 nghị định 70/CP ngày 12.06.1997 về án
phí, lệ phí.*

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2008 về việc các đ- ong sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 293/2008/TLST- HNGĐ ngày 14.10.2008.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ong sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06.11.2008 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ngô Kim Bình và anh Đỗ Ngọc Thắng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn: **Chị Ngô Kim Bình** - sinh năm: 1982

Nghề nghiệp: kinh doanh tự do.

Nơi đăng ký hộ khẩu th- ờng trú: số 62 ngõ Thịnh Hào 3 (số mới 16 ngách 27 ngõ Thịnh Hào 3) - Tôn Đức Thắng- quận Đống Đa - Hà Nội.

Nơi c- trú : số 30 ngõ 318/100 làng Hào Nam - quận Đống Đa- Hà Nội.

Bị đơn : **Anh Đỗ Ngọc Thắng** - sinh 1968

Nghề nghiệp: Tự do.

Nơi c- trú : số 62 ngõ Thịnh Hào 3(số mới 16 ngách 27ngõ Thịnh Hào 3)- Tôn Đức Thắng- Đống Đa - Hà Nội.

3. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

* **Về con chung** : Giao cháu Đỗ Hoàng Minh, sinh ngày 14.03.2002 cho chị Bình trực tiếp chăm sóc nuôi d- ỡng. Anh Thắng đóng góp tiền nuôi con chung là 2.000.000đ/ tháng kể từ tháng 12/2008 đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Thắng có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản

* **Về tài sản, nhà ở chung**: chị Bình, anh Thắng xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết. Nên Toà không xét.

* **Về án phí** : chị Bình tự nguyện chịu cả 50.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào 50.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số 000607 ngày 14 tháng 10 năm 2008 tại thi hành án Đống Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

NGÔ TUYẾT BĂNG

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ONG SỰ

Căn cứ vào điều 187 và điều 188,131 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 90 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ khoản 1 Điều 7, Điều 11 nghị định 70/CP ngày 12.06.1997 về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 08 năm 2008 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 201/2008/TLST- HNGĐ ngày 01.08.2008.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29.08.2008 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị Thoa và anh Nguyễn Tiến Dũng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị Thoa** - sinh năm: 1963

Nghề nghiệp: nhân viên phục vụ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 28 ngách 9 ngõ Thịnh Hào 2 - Tôn Đức Thắng- quận Đống Đa - Hà Nội.

Nơi cư trú : số 35 xóm Dân Chủ - Ngô Sỹ Liên- quận Đống Đa- Hà Nội.

Bị đơn : Anh Nguyễn Tiến Dũng - sinh 1958

Nghề nghiệp: Tự do.

Nơi cư trú : số 28 ngách 9 ngõ Thịnh Hào 2- Tôn Đức Thắng- Đống Đa - Hà Nội.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung** : chị Thoa, anh Dũng có hai con chung là Nguyễn Tiến Anh, sinh ngày 10.09.1983 và Nguyễn Anh Sơn, sinh ngày 22.05.1986. Các cháu đã trưởng thành ở với ai là tùy.

* **Về tài sản, nhà ở chung**: chị Thoa, anh Dũng đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xét.

* **Về án phí** : chị Thoa tự nguyện chịu cả 50.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đã trừ vào 50.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số 000316 ngày 25 tháng 07 năm 2008 tại thi hành án Đống Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

NGÔ TUYẾT BĂNG

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 93/2008/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 08 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ONG SỰ

Căn cứ vào điều 187 và điều 188,131 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 90, 92,94 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 7, Điều 11 Nghị định 70/CP ngày 12.06.1997 về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 08 năm 2008 về việc các đ- ong sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 149/2008/TLST- HNGĐ ngày 13.06.2008.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ong sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04.08.2008 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ong sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Ngọc Diệp và anh Vũ Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

Nguyên đơn : **chị Nguyễn Ngọc Diệp** - sinh 1984

Nghề nghiệp: tự do

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : 35 ngõ Thái Thịnh II - phường Thịnh
Quang- Đống Đa - Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay : 208 phố Huế - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Bi đơn : **Anh Vũ Quang**- sinh 1982

Nghề nghiệp: Sinh Viên.

Chỗ ở hiện nay : 35 ngõ Thái Thịnh II - quận Đống Đa - Hà Nội

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung** : giao cháu Vũ Nguyễn Bảo Nhi (nữ), sinh ngày
14.08.2007 cho anh Vũ Quang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Quang
không yêu cầu chị Diệp đóng góp tiền nuôi con.

Chị Diệp có quyền đi lại thăm nom , chăm sóc, giáo dục con chung,
không ai có quyền ngăn cản.

* **Về tài sản** : Chị Diệp, anh Quang đã tự thoả thuận xong, không yêu
cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xét.

* **Về nhà ở** : Chị Diệp, anh Quang xác nhận không có, không yêu cầu
Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về án phí** : chị Diệp tự nguyện chịu cả 50.000đ án phí ly hôn sơ thẩm,
đọc trừ vào 50.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số 000142 ngày
12 tháng 06 năm 2008 tại thi hành án Đống Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đọc ban hành và
không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

NGÔ TUYẾT BÀNG

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: /2008/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 187 và điều 188, 131 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều 90, 92, 94 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;
Căn cứ vào khoản 1 Điều 7, Điều 11 Nghị định 70/CP ngày 12.06.1997
về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 08 năm 2008 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 195/2008/TLST- HNGĐ ngày 1.08.2008.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12.08.2008 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị Thu Ph- ơng và anh Trần Trọng Vĩnh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn : **chị Hoàng Thị Thu Ph- ơng** - sinh 1980

Nghề nghiệp: nhân viên văn phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu th- ờng trú : 102 Ngõ Thỏ Quan - ph- ờng Thổ Quan- Đống Đa - Hà Nội.

Nơi c- trú : 36/79 ngõ Cẩm Văn - ph- ờng Hàng Bột- quận Đống Đa - Hà Nội

Bi đơn : **Anh Trần Trọng Vĩnh**- sinh 1977

Nghề nghiệp: kiến trúc s- .

Nơi c- trú : 102 ngõ Thổ Quan- ph- ờng Thổ Quan - quận Đống Đa - Hà Nội

3. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

* Về con : giao cháu Trần Châu Anh (nữ), sinh ngày 30.08.2005 cho Hoàng Thị Thu Ph- ơng trực tiếp chăm sóc, nuôi d- ỡng. Anh Vĩnh đóng góp tiền nuôi con cho chị Ph- ơng 500.000đ/ tháng.

Anh Vĩnh có quyền đi lại thăm nom , chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

* Về tài sản : Chị Ph- ơng, anh Vĩnh xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết. Nên Toà không xét.

* Về nhà ở : Chị Ph- ơng, anh Vĩnh xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà không xét.

* Về án phí : chị Ph- ơng tự nguyện chịu cả 50.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ọc trừ vào 50.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số 000330 ngày 31 tháng 07 năm 2008 tại thi hành án Đống Đa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

NGÔ TUYẾT BĂNG

